

## **Kỹ thuật chăn nuôi vịt an toàn sinh học**

### *Phương thức nuôi vịt - ngan kết hợp với trồng cây*

Khi nuôi vịt - ngan nhốt trên vườn cây vừa đảm bảo cho cỏ đỡ mọc, đồng thời nguồn phân của vịt - ngan thải ra sẽ đảm bảo cung cấp một nguồn dinh dưỡng cho cây, cây cũng tạo bóng mát cho vịt - ngan khi trời nóng bức

### *Các phương thức nuôi nhốt vịt - ngan có nước bơi lội*

Không thả vịt - ngan tự do ra ao hồ, cũng không nuôi nhốt vịt - ngan trên sông suối sẽ gây ô nhiễm môi trường và không an toàn dịch bệnh. Chỉ nên quây nhốt vịt - ngan trên ao hoặc thả vịt - ngan trong đồng ruộng ở khu vực cố định có kiểm soát, không thả chạy đồng tự do, không thả vịt ở sông, suối.

\* Phương thức nuôi vịt - ngan nhốt trên ao (cá - vịt):

Có thể làm chuồng nền trên bờ ao hoặc làm chuồng sàn trên mặt ao. Với phương thức chăn nuôi kết hợp này:

- Tận dụng nguồn phân của vịt - ngan thải ra và thức ăn thừa của vịt - ngan là thức ăn cho cá.

- Vịt ngan bơi lội làm tăng lượng ôxy trong nước giúp cho cá hô hấp tốt hơn.

\* Nuôi vịt - ngan thả trên đồng ruộng có khoanh vùng kiểm soát:

- Thả vịt - ngan cố định ở những khu đồng ruộng có khoanh vùng, hoặc nhốt vịt ở một khu đồng ruộng, không được thả chạy đồng tự do từ vùng này đến vùng khác.

- Nguồn phân của vịt - ngan thải ra là thức ăn cho lúa.

- Đối với ruộng lúa vịt - ngan khi mò có tác dụng sục bùn và làm sạch cỏ cho lúa.

- Vịt ngan ăn sâu bọ côn trùng, còn có tác dụng đuổi chuột.

### *Điều kiện áp dụng tiến bộ kỹ thuật:*

Khi nuôi trên vườn cây phải lưu ý:

- Không nuôi vịt nhốt trong vườn cây thân mềm vì nó sẽ làm hỏng cây.

- Phải có rào chắn để quây vịt ngan trong một khu vực, vườn cây phải có độ dốc thích hợp để không bị đọng nước khi trời mưa làm mất vệ sinh. Vườn cây cũng

không được dốc quá làm khó khăn cho việc đi lại của vịt - ngan và đặc biệt đối với vịt - ngan sinh sản sẽ khó khăn cho việc giao phối.

- Vườn cây phải có độ cao của cây phù hợp: cây có độ cao trên 1m, nếu cây thấp quá vịt, ngan sẽ làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cây đặc biệt là làm hỏng chồi và lá cây.

Nuôi nhốt trong chuồng nuôi nền hoặc nuôi trên sàn cần chú ý:

- Chuồng phải có độ thông thoáng tốt để không làm xấu đi tiêu khí hậu chuồng nuôi.

- Vị trí đặt máng uống cũng phải thoát nước nhanh vì khi vịt - ngan uống hay vấy nước.

- Có hố chứa nước thải khi vệ sinh chuồng trại sau đó được xử lý.

Khi nuôi có sân chơi phải láng xi măng cát hoặc lát gạch để hàng ngày tiện cho việc rửa và làm vệ sinh. Diện tích sân chơi phải gấp 2 - 3 lần diện tích chuồng nuôi.

Máng ăn để trong chuồng nuôi, máng uống để ngoài sân chơi. Mùa Hè phải có bóng râm hoặc che nắng cho máng uống.

Hàng ngày sân chơi phải được rửa sạch sẽ đặc biệt đối với vịt ngan sinh sản khi giao phối trên khô nếu sân chơi không sạch sẽ thì làm nhiễm trùng gai giao cấu của con đực.

Đối với nuôi cá-vịt, cần lưu ý:

- Vịt ngan ăn cá nhỏ cho nên không thả vịt ngan vào ao cá giống.

- Vịt ngan mò làm sạt lở bờ ao do đó phải ngăn bờ bằng phên hoặc lưới cách bờ khoảng 1m.

- Vịt ngan có thể làm ảnh hưởng đến môi trường nước do đó phải có diện tích mặt nước chắn thả phù hợp mỗi con vịt ngan cần 4 - 5m<sup>2</sup> mặt nước ao hồ.

Đối với nuôi vịt thả đồng :

- Vịt, ngan có thể làm hỏng lúa mới cấy hoặc ăn thóc do đó không nên thả vịt vào ruộng lúa trước khi lúa chưa bén rễ hoặc khi lúa đã trở bông.

- Diện tích đồng, ruộng lúa phải đảm bảo 8 - 10 m<sup>2</sup>/1con.

Phải có con giống nguồn gốc rõ ràng, tùy điều kiện của địa phương, gia đình có thể áp dụng 1 trong 5 phương thức nuôi nêu trên trên cơ sở đó để chuẩn bị chuồng trại, trang thiết bị, cho phù hợp theo từng phương thức nuôi. Yêu cầu diện tích chuồng:

Tuổi	Nuôi không cần nước bơi lội			Nuôi có nước bơi lội	
	Nhốt trong chuồng	Chuồng có sân chơi	Chuồng Vườn cây	Chuồng nhốt trên ao	Chuồng nhốt trên ruộng lúa
T u ầ n đầu	30 - 35 con/m <sup>2</sup>	30 - 35 con/m <sup>2</sup>	30 - 35 con/m <sup>2</sup>	30 - 35 con/m <sup>2</sup>	30 - 35 con/m <sup>2</sup>
2 - 4 tuần	10 - 15 con/m <sup>2</sup>	15 - 20 con/m <sup>2</sup>	15 - 20 con/m <sup>2</sup>	15 - 20 con/m <sup>2</sup>	15 - 20 con/m <sup>2</sup>
5 - 8 tuần	5 - 6 con/m <sup>2</sup>	6 - 8 con/m <sup>2</sup>	8 - 10 con/m <sup>2</sup>	8 - 10 con/m <sup>2</sup>	8 - 10 con/m <sup>2</sup>
Hậu bị	3 con/m <sup>2</sup>	4 - 5 con/m <sup>2</sup>	5 - 6 con/ m <sup>2</sup>	5 - 6 con/m <sup>2</sup>	5 - 6 con/m <sup>2</sup>
S i n h sản	3 con/m <sup>2</sup>	4 con/m <sup>2</sup>	4 con/m <sup>2</sup>	4 con/m <sup>2</sup>	4 con/m <sup>2</sup>

Khi sử dụng các phương thức chăn nuôi nêu trên thì có thể nói rằng ở mọi nơi vẫn có thể nuôi được thủy cầm đảm bảo an toàn sinh học và đem lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi, cho sản phẩm an toàn, đảm bảo sức khỏe cộng đồng.

*Nguồn: website Viện Chăn nuôi*